

CÔNG TY CỔ PHẦN SENIOR VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SENIOR VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SENIOR VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SENIOR VIET NAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107389406

3. Ngày thành lập: 06/04/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 4, ngách 23, ngõ 214, đường Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0432373858

Fax: 0432373858

Email: seniorvietnam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
3.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750(Chính)
4.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
5.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
6.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
7.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
8.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
9.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
10.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
11.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
15.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
16.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
17.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Bán buôn đồ uống	4633
22.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
26.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
27.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
30.	Cho thuê xe có động cơ	7710
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUANG MẠNH	Thôn Kiêu Ky, Xã Kiêu Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	001071002675	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		
2	LÊ QUANG HÙNG	Thôn Kiêu Ky, Xã Kiêu Ky, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	170.000	1.700.000.000	85,000	011955399	
			Cổ phần phổ thông	170.000	1.700.000.000	85,000		

3	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	Tổ 4, cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	012511922	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		
4	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	Tổ dân phố Kiên Thành, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	011977554	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUANG MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/05/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001071002675

Ngày cấp: 13/11/2014

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Kiêu Kỵ, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Kiêu Kỵ, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội